

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Thuê dịch vụ chuyển phát tài liệu (văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp và kết quả xử lý TTHC về sở hữu công nghiệp) năm 2026.
- Dự toán: Thuê dịch vụ chuyển phát tài liệu (văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp và kết quả xử lý TTHC về sở hữu công nghiệp) năm 2026.
- Chủ đầu tư: Văn phòng Cục Sở hữu trí tuệ.
- Nguồn vốn: Từ dự toán kinh phí nhiệm vụ đặc thù về xử lý đơn sở hữu công nghiệp năm 2026 thuộc nội dung chi quản lý nhà nước của Cục Sở hữu trí tuệ giao cho Văn phòng quản lý và sử dụng.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh (trong nước, qua mạng).
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 03 năm 2026.
- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 9,5 tháng (từ ngày ký hợp đồng đến hết 12/2026)

2. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Nhà thầu có thể áp dụng các tiêu chuẩn dịch vụ khác nhưng phải chứng minh các tiêu chuẩn này tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn do chủ đầu tư yêu cầu. Về cơ bản Chủ đầu tư không cần nêu quy trình, phương pháp thực hiện dịch vụ cụ thể mà nhà thầu phải tuân theo. Nhà thầu được quyền đề xuất quy trình, phương pháp thực hiện mà nhà thầu thấy là thích hợp để thực hiện gói thầu

2.1. Bảng khối lượng dịch vụ đề nghị cung cấp

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng	Trong đó	
					Tỉnh, TP, xã/phường/đặc khu	Thôn, xóm, vùng xa
I	Dịch vụ Chuyển phát nhanh (gửi đi + chuyển hoàn)					
1	Chuyển phát tài liệu trong khu vực Hà Nội	Đến 50gram	bưu gửi	12.000	10.000	2.000
		>50gram đến 100gram	bưu gửi	2.040	1.700	340
		>100gram đến 250gram	bưu gửi	156	130	26
		>250gram đến 500gram	bưu gửi	10	10	0
		>500gram đến 1000gram	bưu gửi	3	3	0
2		Đến 50gram	bưu gửi	9.000	7.500	1.500

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng	Trong đó	
					Tỉnh, TP, xã/phường/đặc khu	Thôn, xóm, vùng xa
	Chuyển phát tài liệu từ Hà Nội đi Tp.Đà Nẵng	>50gram đến 100gram	bưu gửi	1.800	1.500	300
		>100gram đến 250gram	bưu gửi	156	130	26
		>250gram đến 500gram	bưu gửi	10	10	0
		>500gram đến 1000gram	bưu gửi	3	3	0
3	Chuyển phát tài liệu từ Hà Nội đi Tp. HCM	Đến 50gram	bưu gửi	14.400	12.000	2.400
		>50gram đến 100gram	bưu gửi	3.000	2.500	500
		>100gram đến 250gram	bưu gửi	180	150	30
		>250gram đến 500gram	bưu gửi	10	10	0
		>500gram đến 1000gram	bưu gửi	3	3	0
4	Chuyển phát tài liệu từ Hà Nội đi các tỉnh miền Bắc	Đến 50gram	bưu gửi	23.400	19.500	3.900
		>50gram đến 100gram	bưu gửi	240	200	40
		>100gram đến 250gram	bưu gửi	180	150	30
		>250gram đến 500gram	bưu gửi	10	10	0
		>500gram đến 1000gram	bưu gửi	3	3	0
5	Chuyển phát tài liệu từ Hà Nội đi các tỉnh miền Trung, miền Nam	Đến 50gram	bưu gửi	24.000	20.000	4.000
		>50gram đến 100gram	bưu gửi	4.800	4.000	800
		>100gram đến 250gram	bưu gửi	240	200	40
		>250gram đến 500gram	bưu gửi	10	10	0
		>500gram đến 1000gram	bưu gửi	3	3	0
II	Dịch vụ Chuyển phát hỏa tốc					
1	Chuyển phát hỏa tốc trong khu vực Hà Nội	Đến 2000gram	bưu gửi	300	250	50

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng	Trong đó	
					Tỉnh, TP, xã/phường/đặc khu	Thôn, xóm, vùng xa
2	Chuyển phát hỏa tốc từ Hà Nội đi Tp. Đà Nẵng	Đến 2000gram	bưu gửi	180	150	30
3	Chuyển phát hỏa tốc từ Hà Nội đi Tp. HCM	Đến 2000gram	bưu gửi	180	150	30
4	Chuyển phát hỏa tốc từ Hà Nội đi các tỉnh miền Bắc	Đến 2000gram	bưu gửi	240	200	40
5	Chuyển phát hỏa tốc từ Hà Nội đi các tỉnh miền Trung, miền Nam	Đến 2000gram	bưu gửi	240	200	40
III	Dịch vụ Báo phát (khi gửi đi thành công)		bưu gửi	69.784		

2.2. Địa điểm, phạm vi cung cấp dịch vụ (trong nước):

- Miền Bắc (15 tỉnh, thành): Thành phố Hà Nội; Cao Bằng; Tuyên Quang; Điện Biên; Lai Châu; Sơn La; Lào Cai; Thái Nguyên; Lạng Sơn; Quảng Ninh; Bắc Ninh; Phú Thọ; Thành phố Hải Phòng; Hưng Yên; Ninh Bình.

- Miền Trung (11 tỉnh, thành): Thanh Hóa; Nghệ An; Hà Tĩnh; Quảng Trị; Thành phố Huế; Thành phố Đà Nẵng; Quảng Ngãi; Gia Lai; Khánh Hòa; Đắk Lắk; Lâm Đồng.

- Miền Nam (08 tỉnh, thành): Đồng Nai; Thành phố Hồ Chí Minh; Tây Ninh; Đồng Tháp; Vĩnh Long; An Giang; Thành phố Cần Thơ; Cà Mau.

2.3. Tiêu chuẩn về thời gian chuyển phát tài liệu

2.3.1. Tiêu chuẩn về thời gian chuyển phát nhanh (gửi đi)

STT	Hành trình	Tiêu chuẩn về Thời gian chuyển phát (giao hàng, gửi đi)	
		Đối với bưu gửi nhận từ Cục Sở hữu trí tuệ trước 12h ngày N	Đối với bưu gửi nhận từ Cục Sở hữu trí tuệ sau 12h ngày N
1	Trong khu vực Hà Nội	Trước 24h ngày N	Trước 24h ngày N+1
2	Hà Nội gửi đi Đà Nẵng, Tp.HCM và ngược lại	Trước 24h ngày N+1	Trước 24h ngày N+1
3	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Bắc và ngược lại (Tỉnh, TP, xã/phường/đặc khu (nếu có))	Trước 24h ngày N+1	Trước 24h ngày N+1
4	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Bắc và ngược lại (Thôn, xóm, vùng xa)	Trước 24h ngày N+2	Trước 24h ngày N+2
5	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Trung và ngược lại (Tỉnh, TP, xã/phường/đặc khu (nếu có))	Trước 24h ngày N+1	Trước 24h ngày N+2
6	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Trung và ngược lại (Thôn, xóm, vùng xa)	Trước 24h ngày N+2	Trước 24h ngày N+2
7	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Nam và ngược lại (Tỉnh, TP, xã/phường/đặc khu (nếu có))	Trước 24h ngày N+1	Trước 24h ngày N+2
8	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Nam và ngược lại (Thôn, xóm, vùng xa)	Trước 24h ngày N+2	Trước 24h ngày N+2

2.3.2. Tiêu chuẩn về thời gian chuyển hoàn (gửi đi không thành công)

STT	Hành trình	Tiêu chuẩn về Thời gian chuyển hoàn (gửi lại về Cục Sở hữu trí tuệ)
1	Trong khu vực Hà Nội	Trước 24h ngày N+2
2	Hà Nội gửi đi Đà Nẵng, Tp.HCM và ngược lại	Trước 24h ngày N+2
3	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Bắc và ngược lại (Tỉnh, TP, xã/phường/đặc khu (nếu có))	Trước 24h ngày N+2

STT	Hành trình	Tiêu chuẩn về Thời gian chuyển hoàn (gửi lại về Cục Sở hữu trí tuệ)
4	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Bắc và ngược lại (Thôn, xóm, vùng xa)	Trước 24h ngày N+3
5	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Trung và ngược lại (Tỉnh, TP, xã/phường/đặc khu (nếu có))	Trước 24h ngày N+2
6	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Trung và ngược lại (Thôn, xóm, vùng xa)	Trước 24h ngày N+3
7	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Nam và ngược lại (Tỉnh, TP, xã/phường/đặc khu (nếu có))	Trước 24h ngày N+2
8	Hà Nội gửi đi các tỉnh khu vực Miền Nam và ngược lại (Thôn, xóm, vùng xa)	Trước 24h ngày N+3

2.3.3. Tiêu chuẩn về thời gian chuyển phát hỏa tốc

- Gửi Nội thành (trong khu vực Hà Nội):
 - + Chấp nhận trước 10 giờ, phát trước 17 giờ cùng ngày
 - + Chấp nhận trước 17 giờ, phát trước 10 giờ hôm sau
- Chặng Hà Nội đi Tp. HCM và ngược lại: Chấp nhận trước 16 giờ, phát trước 10 giờ hôm sau.
- Chặng Hà Nội đi Tp. Đà Nẵng: Chấp nhận trước 13 giờ, phát trước 10 giờ hôm sau.
- Các tuyến nội vùng, liên vùng khác (từ Hà Nội đi các tỉnh miền Bắc, miền Trung và miền Nam): trong vòng 24 giờ kể từ lúc chấp nhận.

Lưu ý:

Thời gian chuyển phát được tính từ lúc Nhà thầu nhận bưu gửi tại Cục Sở hữu trí tuệ để mang đi chuyển phát cho đến thời điểm bưu gửi giao đến địa chỉ người nhận.

Thời gian chuyển hoàn được tính từ thời điểm bưu gửi được xác nhận gửi không thành công đến khi hoàn trả về Trụ sở Cục Sở hữu trí tuệ.

N là ngày Cục Sở hữu trí tuệ giao bưu gửi cho Nhà thầu;

N+1 là 01 ngày sau ngày N;

N+2 là 02 ngày sau ngày N;

Tiêu chuẩn trên không tính thời gian giao vào các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định.

Đối với các bưu gửi có địa chỉ giao hàng tại các Công ty, Cơ quan hành chính thì không tính thời gian giao vào các ngày thứ bảy, chủ nhật.

Tài liệu chứng minh: Bản cam kết chuyển phát bưu gửi trong khung giờ, mốc thời gian được yêu cầu.

2.4. Yêu cầu về nhận hàng:

- Nhà thầu phải cử nhân viên có định đến nhận bưu gửi tại Văn phòng Cục Sở hữu trí tuệ. Trong trường hợp có sự thay đổi về nhân sự, yêu cầu bên cung cấp dịch vụ phải có Giấy giới thiệu nhân viên mới đến nhận hàng.

- Địa điểm thu nhận bưu gửi và hoàn trả bưu gửi (khi chuyển phát không thành công): Trụ sở Cục Sở hữu trí tuệ, 384-386, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

- Thời gian thu gom, tiếp nhận bưu gửi để chuyển phát: hàng ngày và các đợt tập trung cuối quý hoặc sự kiện đột xuất.

+ Hàng ngày: nhận bưu gửi vào cuối buổi sáng hoặc cuối buổi chiều các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6, trước giờ nghỉ 01h.

+ Các đợt chuyển phát tập trung: yêu cầu bên cung cấp dịch vụ có trách nhiệm mang các máy móc, thiết bị và cử nhân viên đến nhận bưu gửi, đóng gói, đai kiện, cân, viết hóa đơn và niêm phong an toàn tại văn phòng Cục.

+ Ngoài ra khi có các yêu cầu gửi thư, hàng đột xuất khác, bên cung cấp dịch vụ có trách nhiệm kịp thời đáp ứng khi được thông báo.

- Do đặc thù bưu gửi (là các tài liệu, giấy tờ, công văn, Văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp, quyết định giải quyết thủ tục hành chính của Văn phòng Cục Sở hữu trí tuệ) đòi hỏi yêu cầu giám sát an ninh và bảo quản mức cao, các bưu gửi sau khi đóng gói phải đảm bảo được chuyển đến tận tay người nhận nguyên vẹn và còn đầy đủ niêm phong an toàn.

+ Không được thất lạc các kiện hàng.

+ Phải đảm bảo nguyên niêm phong, nguyên kiện, không bị vỡ, rách, nhàu nát.

+ Phải có các giải pháp bảo đảm bưu gửi tuyệt đối không bị hư hỏng và bị ướt do thời tiết hoặc các yếu tố khác.

- Mốc thời gian nhận hàng: mốc thời gian tính từ 12h00 đối với bưu gửi nhận trước 11h00 cùng ngày và tính từ 24h00 đối với bưu gửi nhận trước 18h00 cùng ngày nhận, trừ ngày chủ nhật, nghỉ lễ tết theo quy định.

2.5. Yêu cầu về giao hàng:

Bên cung cấp dịch vụ phải bảo đảm các yêu cầu sau:

- Phải đảm bảo giao hàng nguyên đai, nguyên kiện, không bị rách vỡ hư hỏng và đúng bưu gửi.

- Phải đảm bảo giao đúng địa chỉ nơi nhận hàng hóa. Do đặc thù nơi nhận từ cấp Thành phố đến cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã nên hết sức lưu ý tránh giao nhầm hàng.

- Phải giao hàng trong giờ hành chính, giao hàng tại văn phòng và giao cho các nhân viên có trách nhiệm nhận của đơn vị, không giao hàng tại cổng bảo vệ và người không có trách nhiệm nhận hàng. Phiếu giao nhận hàng phải có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên, thời gian nhận của người nhận hàng và đóng dấu của đơn vị nhận (nếu có).

- Mốc thời gian giao hàng (không tính ngày chủ nhật, nghỉ lễ tết theo quy định):

+ Đối với đơn hàng giao đến người nhận: tính đến thời điểm giao đến địa chỉ người nhận lần đầu tiên.

+ Đối với đơn hàng chuyển hoàn: tính đến thời điểm hoàn trả thành công đến Cục Sở hữu trí tuệ.

- Chuyển phát nhanh phải đảm bảo thời gian, tiến độ giao hàng như yêu cầu về chỉ tiêu thời gian giao tại Mục 2.3

- Trong các trường hợp có yêu cầu gấp về thời gian giao bưu gửi, bên cung cấp dịch vụ phải có biện pháp hỗ trợ.

2.6. Các yêu cầu khác:

- Sau khi phát thành công, phiếu giao nhận bưu gửi phải có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên, thời gian nhận của người nhận bưu gửi và đóng dấu của đơn vị (nếu có).

- Thông tin về việc phát thành công bưu gửi phải được cập nhật ngay trong ngày lên phần mềm tra cứu hành trình thư.

- Bưu báo phát phải được giao cho Văn phòng Cục Sở hữu trí tuệ vào tuần đầu tiên của tháng sau. Những trường hợp đặc biệt phải cung cấp bưu báo phát ngay khi Cục yêu cầu.

- Sau mỗi kỳ gửi bưu gửi tập trung theo quý, bên cung cấp dịch vụ có trách nhiệm cung cấp danh sách các bưu gửi đã gửi theo mã đơn vị đăng kiểm.

- Đáp ứng và giải quyết kịp thời các yêu cầu của Văn phòng Cục Sở hữu trí tuệ về các trường hợp nhận, giao đặc biệt; các trường hợp khiếu nại về tình trạng bưu gửi, thời gian giao bưu gửi; cung cấp kịp thời các phiếu giao nhận bưu gửi khi Cục Sở hữu trí tuệ có yêu cầu.

- Bên cung cấp dịch vụ phải có trách nhiệm cung cấp miễn phí các phần mềm và ứng dụng tra cứu hành trình của thư và bưu kiện.

- Cục Sở hữu trí tuệ yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ có một kênh ưu tiên riêng để đảm bảo bưu gửi đã gửi đi được an toàn và nhanh nhất.

- Yêu cầu đối với cán bộ chuyên trách và nhân viên giao nhận: Bên cung cấp dịch vụ phải cử cán bộ chuyên trách theo dõi riêng khách hàng Văn phòng Cục Sở hữu trí tuệ để kịp thời tiếp nhận và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện hợp đồng dịch vụ. Nhân viên giao nhận phải có kinh nghiệm chuyên môn, phẩm chất tốt, sức khỏe đảm bảo...

Căn cứ vào các yêu cầu nêu trên, nhà thầu phải trình bày về mức độ am hiểu về mục tiêu và nhiệm vụ trong chuyển phát tài liệu/bưu gửi, có phương pháp thực hiện phù hợp với nhiệm vụ cung cấp dịch vụ chuyển phát tài liệu/bưu gửi của Văn phòng Cục Sở hữu trí tuệ.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có sự thay đổi về cơ chế chính sách của nhà nước, Văn phòng Cục Sở hữu trí tuệ có thể đổi hình thức gửi tài liệu hoặc dừng hợp đồng và phải thông báo trước 01 tháng với đơn vị cung cấp dịch vụ.

3. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

4. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.